

Hàng không dân dụng (HKDD) là ngành kinh tế kỹ thuật hiện đại có chi phí lớn, nên giá thành của dịch vụ vận tải hàng không (DVVTHK) cao hơn hẳn so với các loại hình vận tải khác.

Xây dựng hãng hàng không hiện đại với áp dụng các công nghệ tiên tiến nhất là yêu cầu thiết thực và có tính chất lâu dài của ngành HKDD mỗi quốc gia. Song trong bối cảnh nền kinh tế đất nước có mức phát triển chưa cao, chi phí của các hãng hàng không tiên tiến luôn có mâu thuẫn với nhu cầu vận tải Hãng không của xã hội. Vì vậy, song song với việc xây dựng với hãng hàng không tiên tiến với những sản phẩm dịch vụ có chất lượng cao, HKDD cần đưa ra thị trường những sản phẩm vận tải có những đặc thù nhằm đáp ứng tích cực các nhu cầu kinh tế xã hội. Những sản phẩm này được cung ứng do những hãng hàng không với những yêu

thành những loại chủ yếu sau :

- Nhu cầu dịch vụ với tiện nghi cao cấp , rất cao cấp.
- Nhu cầu dịch vụ với tiện nghi thông thường.
- Nhu cầu dịch vụ với tiện nghi đặc biệt.

Nhu cầu dịch vụ với tiện nghi cao cấp là nhu cầu thực tế và của phần lớn khách hàng sử dụng dịch vụ VTHK. Đó là những đòi hỏi được đáp ứng đầy đủ các ưu thế đặc biệt của loại hình vận tải này: Thời gian vận tải nhanh chóng, luôn đáp ứng được sự lựa chọn về giờ bay, dễ dàng đến những điểm yêu cầu, các dịch vụ phụ trợ được phục vụ theo quy chuẩn tiên tiến nhất.

Nhu cầu dịch vụ với tiện nghi thông thường, là những nhu cầu không bị ràng buộc nhiều vào các dịch vụ phụ trợ của vận tải hàng không, không đòi hỏi gặt gao những yêu cầu về thời gian

Xác định các nhu cầu vận tải hàng không, thường được sử dụng các phương pháp tính khoa học căn cứ trên sự phát triển của nền kinh tế, căn cứ trên khả năng vận tải và sự cạnh tranh của ngành vận tải, căn cứ vào những yêu tố kinh tế xã hội khách quan ảnh hưởng tới nhu cầu VTHK. Nghiên cứu để xác định nhu cầu sẽ đưa ra một bức tranh dự báo tổng thể và chi tiết về các nhu cầu và làm cơ sở để HKDD xây dựng sản phẩm đáp ứng các nhu cầu đó.

2. Đáp ứng thị trường

Đáp ứng nhu cầu vận tải hàng không là nghĩa vụ, trách nhiệm và là quyền lợi của ngành HKDD. Song đáp ứng nhu cầu thế nào để thỏa mãn nhu cầu đòi hỏi và phù hợp với khả năng cung ứng của từng đơn vị kinh doanh của ngành đảm bảo cho sự ổn định và phát triển , luôn là vấn đề quan tâm của các nhà kinh doanh VTHK.

Do các nhu cầu không đồng nhất, luôn có những đòi hỏi ở các cấp độ khác nhau nên VTHK cần có những sản phẩm khác nhau phục vụ nhu cầu đó.

Những sản phẩm được cung ứng theo nhu cầu với những tiện nghi khác nhau có thể chia thành các dạng:

- Sản phẩm dịch vụ hàng không cao cấp và rất cao cấp : Đó là các loại hình DVVTHK được cung ứng bởi những phương tiện chuyên chở hiện đại nhất , với những mạng đường bay đầy đặc, lịch bay thuận tiện , các dịch vụ phụ trợ trên không và mặt đất luôn được áp dụng các công nghệ hiện đại theo tiêu chuẩn của các hãng hàng không hàng đầu trên thế giới và sản phẩm này cần được xếp hạng trên trường quốc tế.

- Sản phẩm DVHK thông thường: Được cung ứng với những phương tiện vận tải có tính đại trà, với mạng đường bay định kỳ , lịch bay hợp lý , với

VẬN TẢI HÀNG KHÔNG CẦN CÓ NHỮNG SẢN PHẨM VỚI CHI PHÍ THẤP ?

Thạc sĩ DƯƠNG CAO THÁI NGUYỄN

cầu đặc thù - hãng hàng không có chi phí thấp.

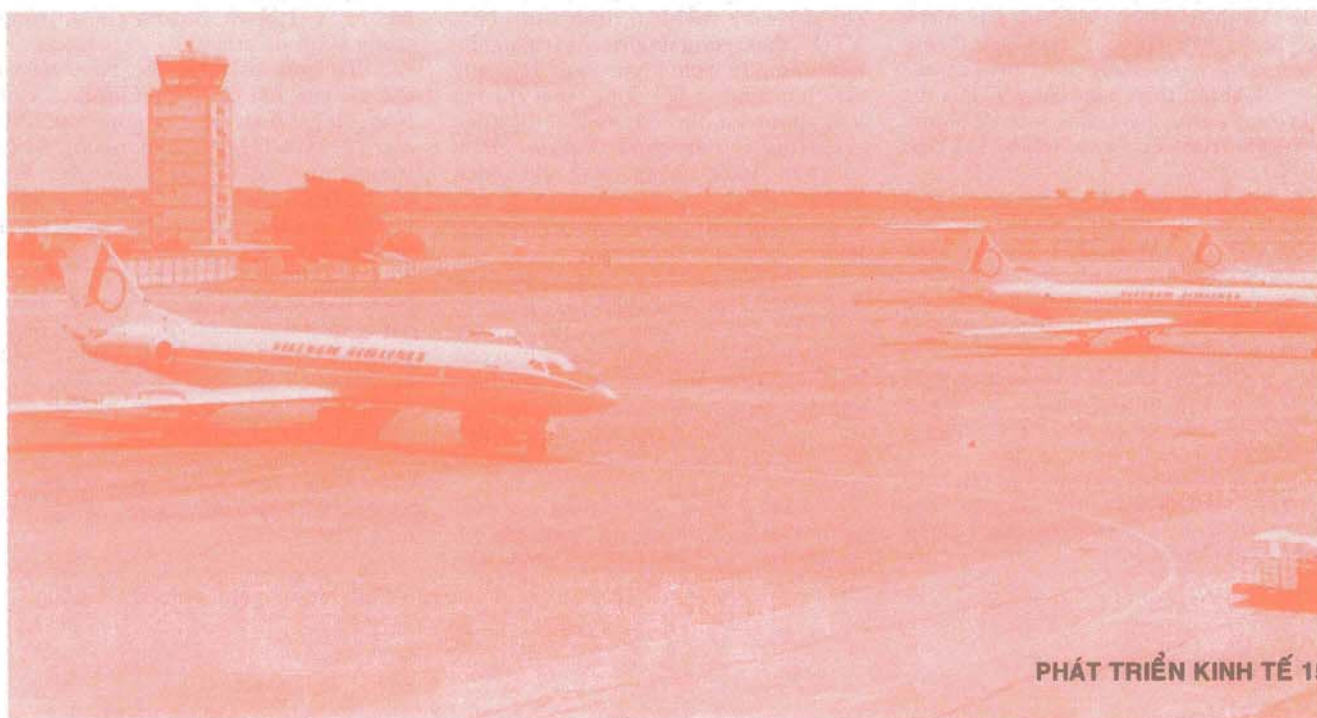
1. Nhu cầu thị trường

Nhu cầu đối với các sản phẩm vận tải hàng không luôn đa dạng, phong phú và biến đổi theo sự phát triển của nền kinh tế cùng những yếu tố xã hội :

Đứng trên góc độ nhu cầu về tiện nghi đối với dịch vụ vận tải hàng không, có thể phân loại các nhu cầu

Nhu cầu dịch vụ với tiện nghi đặc biệt là những nhu cầu đòi hỏi những dịch vụ phục vụ đặc thù với những yêu cầu cụ thể về thời gian, điểm đến ...

Sự phân định nhu cầu vận tải hàng không nêu trên mang tính ước định chỉ căn cứ vào tính chất của các nhu cầu, hoàn toàn không căn cứ trực tiếp vào đặc điểm, tính chất của hành khách .

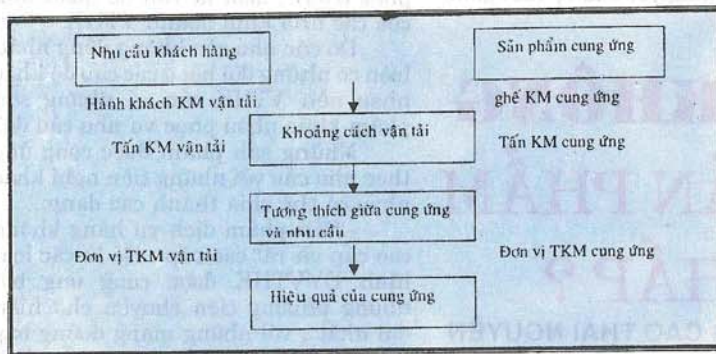


những dịch vụ phụ trợ phù hợp theo tiêu chuẩn có tính chất quốc tế theo khu vực.

- Sản phẩm DVHK đặc biệt : Được cung ứng theo yêu cầu cụ thể trực tiếp của khách hàng.

Mỗi dạng sản phẩm trên có những tiêu chuẩn riêng và tương ứng là những chi phí khác biệt. Chi phí theo các dạng sản phẩm được cung ứng này là yếu tố quan trọng phục vụ đắc lực cho việc đáp ứng các nhu cầu và kích thích các nhu cầu phát triển, thiết thực phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội.

Theo nhu cầu thị trường, số lượng sản phẩm được cung ứng luôn thay đổi và thường xuyên cần điều tiết để lượng cung ứng tương thích với nhu cầu nhằm mang lại hiệu quả cao. Sơ đồ cung- cầu với những bước nghiên cứu điều tiết được thể hiện như bảng sau đây:



Với mỗi loại hình sản phẩm cung ứng theo nhu cầu các loại dịch vụ đều cần được tính toán, cập nhật theo trình tự trên để luôn có những giải pháp nhằm cải thiện lượng sản phẩm cung ứng tương thích với nhu cầu.

3. Giá thành sản phẩm

Giá thành sản phẩm của công ty VTHK được xác định trên cơ sở chi phí theo đơn vị sản phẩm. Giá thành này được tính trên tổng thể sản phẩm của công ty, được chi tiết theo từng đường bay, từng loại phương tiện chuyên chở.

Chi phí theo hoạt động VTHK rất đa dạng, song được chia thành 2 phần: Chi phí trực tiếp và chi phí không trực tiếp.

Về tổng thể:

- Chi phí trực tiếp: là chi phí đảm bảo cho việc khai thác phương tiện chuyên chở gồm chi phí về phương tiện (máy bay), lương nhân viên bay, nhiên liệu bay, bảo dưỡng, các vật tư phụ tùng tiêu hao

- Chi phí không trực tiếp: là chi phí đảm bảo những nhiệm vụ chung của công ty, phục vụ cho hành khách, hàng hóa

Chi phí này bao gồm: Chi phí trên đường bay, phục vụ tại các sân bay, phục vụ hành khách hàng hóa, lương nhân viên mặt đất

Tỉ trọng các chi phí theo các danh mục của hãng Hàng không, của từng tuyến bay, từng loại máy bay không tương đương nhau mà phụ thuộc nhiều vào những yếu tố chủ quan và khách quan và đặc biệt phụ thuộc vào tính chất sản phẩm mà hãng hàng không cung ứng.

Trong 2 mục chi phí trên, chi phí trực tiếp luôn chiếm tỉ trọng lớn trong tổng chi phí và chi phí cho phương tiện vận tải luôn là chi phí lớn trong chi phí trực tiếp.

Chi phí máy bay phụ thuộc vào chủng loại máy bay, tuổi máy bay, những yêu cầu đặc biệt về thiết kế. Lựa chọn phương tiện phù hợp với sản phẩm cần cung ứng sẽ mang lại hiệu quả dễ nhận thấy.

Những chi phí không trực tiếp phụ thuộc lớn vào tiêu chí của sản phẩm được cung ứng cho thị trường.

Với những sản phẩm cao cấp đòi hỏi những đầu tư công nghệ tiên tiến, những vận dụng vật phẩm đặc chủng có chất lượng cao, vì vậy

xác định rõ cấp độ sản phẩm cung ứng, áp dụng các tiêu chuẩn phù hợp với sản phẩm sẽ tiết kiệm nhiều các chi phí gián tiếp.

Quy trình phục vụ cho mỗi loại hình sản phẩm có nhiều sự khác biệt về quy mô, nội dung nên việc tổ chức đảm bảo cho mỗi loại hình sản phẩm phù hợp sẽ mang lại hiệu quả cao.

Như vậy: Tuy cùng một nội dung chi phí song mỗi loại hình sản phẩm VTHK được cung ứng ra thị trường đòi hỏi những tiêu chí khác nhau. Đáp ứng phù hợp những nội dung, tiêu chí mà sản phẩm đòi hỏi sẽ mang lại hiệu quả thiết thực cho nhà cung ứng sản phẩm (các hãng hàng không) cũng như khách hàng.

4. Xây dựng sản phẩm DVVTHK có chi phí thấp

Một hãng hàng không có thể cung ứng nhiều loại hình vận tải phục vụ cho nhu cầu đa dạng của thị trường, song gặp nhiều hạn chế và các hạn chế đó chắc chắn ảnh hưởng lớn tới hiệu quả của hãng, các hạn chế đó là:

- Phải sử dụng đội bay nhiều chủng loại, nhiều yêu cầu về phương tiện.

- Phải cung ứng nhiều các loại hình dịch vụ trên không, mặt đất với những đầu tư nhiều dạng, nhiều nội

dung.

- Phải có bộ máy đủ lớn với nhiều chuyên ngành để đảm bảo vận hành cho mọi sản phẩm được cung ứng

- Khó định hướng cho thị trường do sản phẩm cung ứng đan xen nhau, mặt khác tạo tâm lý không ổn định cho hành khách ... vì vậy một hãng hàng không cần xác định một loại hình sản phẩm DVVT chủ yếu, định hướng xây dựng sản phẩm đó có tính lâu dài và phát triển các dạng sản phẩm với chất lượng gắn với sản phẩm được lựa chọn.

Để đáp ứng với nhu cầu sử dụng các DVVTHK với tiện nghi thông thường cần cung ứng cho thị trường sản phẩm DVHK có chi phí thấp.

Sản phẩm DVVTHK này dựa trên tiêu chí: Thời gian vận tải nhanh chóng, lịch bay ổn định, đều đặn với những đường bay chủ yếu cơ bản trong nước và trong khu vực với đội bay an toàn gọn về số lượng, nhiều về số ghế, số tài cung ứng, với các loại hình dịch vụ mang tính đại trà thông thường phù hợp. Sản phẩm dịch vụ này cần có chi phí về phương tiện vận tải (máy bay) phù hợp với mức tiêu dùng theo mức độ của nền kinh tế xã hội trong nước và trong khu vực, sản phẩm này đòi hỏi giảm đáng kể những chi phí về đầu tư cho các dịch vụ phụ trợ không phù hợp và yêu cầu sự điều hành gọn nhẹ, nhanh chóng và mềm dẻo.

Với những đòi hỏi đó, sản phẩm được cung ứng sẽ có giá thành thấp hơn đối với các loại hình sản phẩm khác.

Khi các nhu cầu đối với các loại sản phẩm DVHK trở nên đa dạng và đủ mức độ, việc ra đời các nhà cung cấp sản phẩm (các hãng hàng không) chuyên cung ứng cho các dạng sản phẩm trên là cần thiết, vì vậy đã có nhiều hãng hàng không hoạt động với tiêu chí chi phí thấp và cung cấp cho thị trường các DVVT với chi phí thấp.

Về quy mô của các hãng hàng không này phụ thuộc vào nhu cầu thị trường VTHK và thường thành công trong kinh doanh.

Từ thập niên 90 đến nay, với xu thế mở cửa, hội nhập, nền kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu. Nhu cầu về DVVTHK không ngừng tăng trưởng và có những bước nhảy vọt. Với đặc điểm bình quân thu nhập tăng nhanh, với thuận lợi về địa hình và vị trí của đất nước, là điều kiện tốt cho việc tăng trưởng các nhu cầu VTHK và hình thành các nhu cầu về các dạng sản phẩm được cung ứng. Vì vậy song song với việc cung ứng những sản phẩm cao cấp, HKDD cần đặt nền móng cho việc cung ứng những sản phẩm thông thường với chi phí thấp nhằm đáp ứng với nhu cầu thực tế của thị trường và thiết thực phục vụ tốt cho nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội nước nhà ■